

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HSST

Ngày: 15/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2024/TLST - HS ngày 18/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn P** (Tên gọi khác không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/02/1971 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Số nhà 042, đường Duyên Hà, tổ 2, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang Sản và bà Trần Thị Bình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 1989, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; năm 1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; năm 2005 bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2.Họ và tên: **Trịnh Văn T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/6/1971 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Số nhà 043, đường Nguyễn Trung Trực, tổ 18, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Vinh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Châm; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; năm 2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; năm 2008, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

3.Họ và tên: **Vũ Thanh B**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 31/01/1973 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Số nhà 008, ngõ Đặng Trần Côn, tổ 28, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Ngọc Dương (đã chết) và bà Lâm Thúy Lan; Vợ: Nguyễn Thị Hà (đã ly hôn), bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 30/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị áp dụng cai nghiện bắt buộc 02 lần vào năm 2007 và năm 2013

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2004. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 05/3/2024, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra tại số nhà 042, đường Duyên Hà, tổ 2, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai phát hiện Trần Văn Psinh năm 1971, ở địa chỉ trên có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Phương khai nhận đang cất giấu ma túy trên người, trước sự có mặt của người chứng kiến, Phương tự nguyện lấy trong người ra giao nộp 01 gói giấy được cuộn dây nịt màu xanh, kiểm tra bên trong là lớp giấy chứa cục chất bột khô màu trắng, Phương khai nhận là Heroine, cất giấu để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên

bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong vật chứng và tạm giữ: 01 điện thoại OPPO màu trắng xám, bên trong gắn sim có số thuê bao 0328.800.169; 01 xe mô tô HONDA, biển kiểm soát 24M1- 0640. Đồng thời tiến hành khám xét chỗ ở Trần Văn Phương, thu giữ 01 cân điện tử và 09 mảnh giấy theo quy định.

Vào hồi 21 giờ 45 phút ngày 05/3/2024, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực quảng trường phố đi bộ thuộc tổ 36, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra Trịnh Văn T sinh ngày 10/6/1971, trú tại số nhà 043, đường Nguyễn Trung Trực, tổ 18, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai Tuấn khai nhận là người nghiện ma túy, chiều cùng ngày, Tuấn mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng của Trần Văn Phương, mang về đã sử dụng một phần, phần còn lại Tuấn gói lại, cất giấu trên người. Sau đó, Vũ Thanh B đến xin thì Tuấn cho Bình mang về sử dụng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng 08 giờ ngày 05/03/2024, Trần Văn P một mình thuê xe ôm đi từ nhà số 042, đường Duyên Hà, tổ 18, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đến khu vực chợ Bản Phiệt thuộc xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy Heroine về bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực ngã ba đường Quốc lộ 70 giao với đường rẽ đi huyện Mường Khương, Phương xuống xe, đi bộ khoảng 20 mét thì gặp một người nam giới tên Cường. Phương hỏi mua 01 (một) chỉ ma túy Heroine, Cường đồng ý bán với giá là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), Phương đưa tiền thì Cường đưa cho Phương 01 (một) gói giấy được cuốn bên ngoài bằng dây nịt màu xanh bên trong chứa ma túy Heroine. Phương cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc rồi tiếp tục đi xe ôm về nhà. Về đến nhà, Phương đi vào phòng ngủ của mình, Phương lấy gói ma túy mở ra xem thì thấy bên trong có 01 cục ma túy. Phương dùng móng tay cạy một phần nhỏ ma túy từ cục ma túy ra, chia làm hai phần, một phần Phương sử dụng, một phần còn lại Phương cho vào một mảnh giấy khác gói lại để bán với giá 200.000 đồng và cất vào trong túi quần bên trái đang mặc.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Trịnh Văn T đang ở sân quảng trường phố đi bộ thuộc tổ 36, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì sử dụng điện thoại cá nhân có số thuê bao 0337.209.266 gọi vào số thuê bao 0328.800.169 của bị cáo Trần Văn P hỏi có ma túy Heroine không, bán cho 200.000 đồng. Phương trả lời có thì Tuấn hẹn Phương mang ma túy ra sân quảng trường phố đi bộ để giao dịch mua bán ma túy. Phương lấy gói nhỏ ma túy ở túi quần bên trái đang mặc ra cầm trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe mô tô Honda biển kiểm soát 24M1 - 0640 ra phố đi bộ. Phương đi đến đường Đinh Lễ thuộc tổ 36, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai dừng đỗ xe ở lòng đường thì Tuấn đi từ trong sân quảng trường phố đi bộ ra, Phương đưa cho Tuấn gói ma túy Heroine, Tuấn cầm gói ma túy và đưa lại cho Phương 200.000 đồng.

Lấy tiền xong Phương điều khiển xe mô tô đến chợ Cốc Lếu thuộc phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai sử dụng số tiền 200.000 đồng mua hết đồ ăn rồi đi về nhà. Còn Tuấn cầm gói ma túy mua được đi ra khu bờ sông Hồng sử dụng một phần gói ma túy vừa mua được, phần ma túy còn lại Tuấn cất giấu vào trong túi quần bên trái. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Thanh B một mình điều xe mô tô, biển kiểm soát 24B1 - 991.50 đi từ nhà ở số 008, ngõ Đặng Trần Côn, đường Đặng Trần Côn, tổ 28, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đến sân quảng trường phố đi bộ để chơi với Trịnh Văn T. Khi đến đường Đinh Lễ thuộc tổ 36, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, Bình dựng xe ở ven đường rồi đi vào trong sân quảng trường gặp Tuấn, Bình hỏi xin Tuấn ma túy Heroine để về sử dụng, Tuấn lấy gói ma túy ở túi quần bên trái ra đưa cho, Bình cầm gói ma túy ở tay trái rồi ra xe đi về nhà. Khi về đến nhà thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản Kết luận giám định số 104/KL-GĐMT ngày 08/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,139 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại Bản Kết luận giám định số 105/KL-GĐMT ngày 08/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 3,759 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Phương, Vũ Thanh B và Trịnh Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 72/CT - VKS ngày 18/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Bị cáo Vũ Thanh B, Trịnh Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Bị cáo Vũ Thanh B, Trịnh Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Vũ Thanh B với mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu 01 điện thoại, 01 xe mô tô của bị cáo Phương và 01 điện thoại của bị cáo Tuấn để sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Phương do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước. Tạm giữ 01 điện thoại của bị cáo Vũ Thanh B để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo Bình 01 xe mô tô. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn Phương, Vũ Thanh B, Trịnh Văn T: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội ngày 05/3/2024, bị cáo Trần Văn P mua của một người nam giới không quen biết tên Cường ở khu vực chợ Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng 01 chỉ Heroine giá 2.200.000 đồng, bị cáo đã cấu một phần nhỏ ma túy từ cục ma túy ra, chia làm hai phần, một phần Phương sử dụng, một phần còn lại Phương cho vào một mảnh giấy khác gói lại để bán với giá 200.000 đồng. Số ma túy Heroine còn lại là 3,759 gam đã bị bắt quả tang. Sau đó bán cho Trịnh Văn T với giá 200.000 đồng, Tuấn đã sử dụng một phần, phần còn lại có khối lượng 0,139 gam Heroine, Bình xin Tuấn để sử dụng và Tuấn đã cho Bình thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Bị cáo Vũ Thanh B và Trịnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”,

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ là 3,898 gam Heroine

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn Phương, Vũ Thanh B và Trịnh Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn P có bố là ông Trần Quang Sản và mẹ là bà Trần Thị Bình được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, Bị cáo Vũ Thanh B có mẹ là bà Lâm Thuý Lan được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Trịnh Văn T có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Châm được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, vì vậy các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda thu giữ của bị cáo Trần Văn P là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trần Văn P là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Trịnh Văn T là công cụ phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Vũ Thanh B cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade

Đối với 3,455 (ba phẩy bốn trăm năm lăm) gam Heroine còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Theo lời khai của bị cáo Trần Văn P thì nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Phương mua của một người người nam giới tên Cường ở khu vực chợ ngã ba xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng tỉnh Lào Cai. Trần Văn P không biết chính xác tên tuổi hay địa chỉ ở đâu nên quá trình điều tra chưa làm rõ được, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Pphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Vũ Thanh B và Trịnh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Trần Văn Phương: 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/3/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Trịnh Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/3/2024

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Vũ Thanh B 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 05/3/2024

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai một mặt có ghi dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vũ Thanh B ngày 05/3/2024 tại tổ 28 phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,097 gamma tuý Heroine hoàn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu, cùng 02 mảnh giấy và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên mặt mép dán niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của 04 người và 02 dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán một lớp băng dính trong suốt.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, một mặt có ghi dòng chữ “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn Pngày 05/3/2024 tại tổ 2 phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, bên trong có 3,358 gam ma tuý Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu, cùng 02 mảnh giấy, 01 dây nịt màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên mặt mép dán niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của 04 người và 02 dấu thu nhỏ màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán một lớp băng dính trong suốt; 01 (một) cân điện tử (đã qua sử dụng) và 09 mảnh giấy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI 868311055926010, gắn 01 thẻ sim (đã qua sử dụng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 24M1-0640, số khung RLHHC12049Y112215, số máy HC12E- 1679455 (đã qua sử dụng, vỏ xe có nhiều vết trầy xước, yên xe bị rách, tay phanh bị gãy) đã thu giữ của Trần Văn Phương; Truy thu 200.000đ là tiền do phạm tội mà có của Trần Văn Pđề sung vào ngân sách nhà nước. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG số IMEI 358176101720684, gắn thẻ sim (đã qua sử dụng) đã thu giữ của Trịnh Văn T.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, số IMEI 353317091348939/01, gắn thẻ sim (đã qua sử dụng) của Vũ Thanh B để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Vũ Thanh B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 24B1- 991.50, số khung:RLHJF6308FZ403102, số máy: JF63E-1403138 (đã qua sử dụng, vỏ xe có nhiều vết trầy xước).

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Phương, Vũ Thanh B và Trịnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 3;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương